**Chi tiết thủ tục hành chính**

**Mã thủ tục:** 2.001738.000.00.00.H18

**Số quyết định:** 1721/QĐ-UBND

**Tên thủ tục:** Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ

**Cấp thực hiện:** Cấp Tỉnh

**Loại thủ tục:** TTHC được luật giao quy định chi tiết

**Lĩnh vực:** Tài nguyên nước

**Trình tự thực hiện:**

**- Bước 1: Nộp hồ sơ:**

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tới Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả - Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên Số 315, tổ 12, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên - địa phương nơi đăng kí địa chỉ thường trú của tổ chức, cá nhân

**-Bước 2: Kiểm tra hồ sơ: Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ**

Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Không quá 03 ngày làm việc.
+ Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị gia hạn, điều chỉnh để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ sau khi đã bổ sung mà vẫn không đáp ứng yêu cầu theo quy định thì Sở Tài nguyên và Môi trường trả lại hồ sơ và thông báo rõ lý do cho tổ chức, cá nhân đề nghị gian hạn, điều chỉnh.

**- Bước 3: Thẩm định hồ sơ và quyết định cấp phép: Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm định và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cấp phép.**

Thời hạn thẩm định hồ sơ: Không quá 10 ngày làm việc;
- Quyết định cấp phép: Không quá 03 ngày làm việc.

+ Trường hợp đủ điều kiện cấp phép, Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp phép; trường hợp không đủ điều kiện để cấp phép thì trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép và thông báo lý do không cấp phép.
+ Trường hợp không chấp nhận cấp phép, trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc, cơ quan thụ lý hồ sơ phải thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép, trong đó nêu rõ lý do không cấp phép.

+ Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa để hoàn thiện hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường gửi văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép nêu rõ nội dung cần bổ sung, hoàn thiện.

**- Bước 4: Thông báo kết quả:**

 Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép thực hiện nghĩa vụ tài chính và nhận giấy phép.

**Cách thức thực hiện:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức nộp** | **Thời hạn giải quyết** | **Phí, lệ phí** | **Mô tả** |
| Trực tiếp | 16 Ngày làm việc | Phí : Phí thẩm định hồ sơ, điều kiện hành nghề khoan nước dưới đất (trường hợp thẩm định gia hạn, bổ sung): 350.000 đồng/hồ sơ  | 16 ngày làm việc, trong đó:
- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Không quá 03 ngày làm việc
- Thời hạn thẩm định hồ sơ: Không quá 10 ngày làm việc; kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
- Quyết định cấp phép: Không quá 03 ngày làm việc |
| Trực tuyến | 16 Ngày làm việc | Phí : Phí thẩm định hồ sơ, điều kiện hành nghề khoan nước dưới đất (trường hợp thẩm định gia hạn, bổ sung): 350.000 đồng/hồ sơ  | 16 ngày làm việc, trong đó:
- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Không quá 03 ngày làm việc
- Thời hạn thẩm định hồ sơ: Không quá 10 ngày làm việc; kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
- Quyết định cấp phép: Không quá 03 ngày làm việc |
| Dịch vụ bưu chính | 16 Ngày làm việc | Phí : Phí thẩm định hồ sơ, điều kiện hành nghề khoan nước dưới đất (trường hợp thẩm định gia hạn, bổ sung): 350.000 đồng/hồ sơ  | 16 ngày làm việc, trong đó:
- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Không quá 03 ngày làm việc
- Thời hạn thẩm định hồ sơ: Không quá 10 ngày làm việc; kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
- Quyết định cấp phép: Không quá 03 ngày làm việc |

**Thành phần hồ sơ:**

**Bao gồm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên giấy tờ** | **Mẫu đơn, tờ khai** | **Số lượng** |
| - Đơn đề nghị gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan dưới đất (Mẫu số 04 Thông tư số 11/2022/TT-BTNMT). | Mẫu số 04.doc | Bản chính: 1Bản sao: 0 |
| - Bảng tổng hợp các công trình khoan nước dưới đất do tổ chức, cá nhân thực hiện trong thời gian sử dụng giấy phép đã được cấp (theo Mẫu số 05 ban hành kèm theo Thông tư số 40/2014/TT-BTNMT) | Mẫu số 05.doc | Bản chính: 1Bản sao: 0 |
| - Đối với trường hợp đề nghị gia hạn giấy phép mà có sự thay đổi người chịu trách nhiệm chính về kỹ thuật thì ngoài Đơn và Bảng tổng hợp các công trình khoan nước dưới đất, hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép còn bao gồm: Bản sao có chứng thực hoặc bản sao chụp có xác nhận của cơ quan cấp văn bằng, chứng chỉ của người chịu trách nhiệm chính về kỹ thuật theo quy định của pháp luật và hợp đồng lao động đối với trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép hợp đồng lao động với người chịu trách nhiệm chính về kỹ thuật; trường hợp chỉ có bản sao chụp thì phải kèm bản chính để đối chiếu. Bản khai kinh nghiệm chuyên môn trong hoạt động khoan nước dưới đất của người chịu trách nhiệm chính về kỹ thuật (theo Mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 11/2022/TT-BTNMT) | Mẫu số 02.doc | Bản chính: 1Bản sao: 0 |
| - Đối với trường hợp đề nghị điều chỉnh nội dung giấy phép, ngoài đơn và bảng tổng hợp công trình, hồ sơ đề nghị điều chỉnh nội dung giấy phép còn bao gồm các tài liệu chứng minh điều kiện năng lực đáp ứng quy mô hành nghề theo quy định (đối với trường hợp đề nghị điều chỉnh quy mô hành nghề). |  | Bản chính: 1Bản sao: 0 |

**Đối tượng thực hiện:** Công dân Việt Nam, Người nước ngoài, Doanh nghiệp, Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX), Hợp tác xã

**Cơ quan thực hiện:** Sở Tài nguyên Môi trường - tỉnh Điện Biên

**Cơ quan có thẩm quyền:** UBND tỉnh Điện Biên

**Địa chỉ tiếp nhận HS:** Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả - Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên Số 315, tổ 12, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

**Cơ quan được ủy quyền:** Không có thông tin

**Cơ quan phối hợp:** Không có thông tin

**Kết quả thực hiện:** Kết quả thủ tục cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ theo Mẫu số 06, Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 11/2022/TT-BTNMT.

**Căn cứ pháp lý:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Số ký hiệu** | **Trích yếu** | **Ngày ban hành** | **Cơ quan ban hành** |
| 201/2013/NĐ-CP | Nghị định 201/2013/NĐ-CP | 27-11-2013 | Chính phủ |
| 60/2016/NĐ-CP | Nghị định 60/2016/NĐ-CP | 01-07-2016 | Chính phủ |
| 17/2012/QH13 | Luật 17/2012/QH13 | 21-06-2012 | Quốc Hội |
| 136/2018/NĐ-CP | Nghị định 136/2018/NĐ-CP | 05-10-2018 | Chính phủ |
| 02/2014/TT-BTC | Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương | 02-01-2014 | Bộ Tài chính |
|  40/2014/TT-BTNMT  | Quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất | 11-07-2014 | Bộ Tài nguyên và Môi trường |
| 11/2022/TT-BTNMT | Thông tư 11/2022/TT-BTNMT | 20-10-2022 |  |
| 22/2023/NĐ-CP | Nghị định 22/2023/NĐ-CP | 12-05-2023 | Chính phủ |
| 09/2023/TT-BTNMT | 09/2023/TT-BTNMT | 14-09-2023 | Bộ Tài nguyên và Môi trường |

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Tổ chức, cá nhân hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ có đủ các điều kiện sau đây:
- Có quyết định thành lập tổ chức của cấp có thẩm quyền hoặc một trong các loại giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với tổ chức hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh đối với nhóm cá nhân, hộ gia đình do cơ quan có thẩm quyền cấp.
- Người đứng đầu tổ chức (Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc) hoặc người chịu trách nhiệm chính về kỹ thuật của tổ chức, cá nhân hành nghề (sau đây gọi chung là người chịu trách nhiệm chính về kỹ thuật) phải đáp ứng các điều kiện sau:
a) Đối với hành nghề khoan nước dưới đất quy mô nhỏ:
Có trình độ chuyên môn tốt nghiệp trung cấp trở lên thuộc các ngành địa chất (địa chất thăm dò, địa chất thủy văn, địa chất công trình, địa kỹ thuật), khoan hoặc công nhân khoan có tay nghề bậc 3/7 hoặc tương đương trở lên; đã trực tiếp tham gia thiết kế, lập báo cáo hoặc thi công khoan ít nhất 03 (ba) công trình khoan nước dưới đất.
Trường hợp không có một trong các văn bằng quy định nêu trên thì đã trực tiếp thi công ít nhất 05 (năm) công trình khoan nước dưới đất;
b) Đối với hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa:
Có trình độ chuyên môn tốt nghiệp trung cấp trở lên thuộc các ngành địa chất (địa chất thăm dò, địa chất thủy văn, địa chất công trình, địa kỹ thuật), khoan; đã trực tiếp tham gia lập đề án, báo cáo thăm dò, thiết kế hệ thống giếng khai thác hoặc chỉ đạo thi công ít nhất 03 (ba) công trình khoan nước dưới đất có lưu lượng từ 200 m3/ngày đêm trở lên.
Kinh nghiệm công tác: người phụ trách kỹ thuật của đề án, báo cáo có ít nhất 03 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài nguyên nước, môi trường hoặc đã trực tiếp tham gia lập ít nhất 03 đề án, báo cáo.

**Từ khóa:** Không có thông tin

**Mô tả:** Không có thông tin